

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BAN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tạng.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng.

Bà Phạm Thị Liên Hiệp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số: 106/2024/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo như sau:

1. Ngày 30 tháng 7 năm 2024, ông Võ Chí T, bà Bùi Thị H là nguyên đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm: Chấp nhận yêu cầu của ông T, bà H công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 26/7/1995, buộc bị đơn cụ Võ Thị Ú, ông Nguyễn Thanh T1 và ông Nguyễn Thanh H1 thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông T, bà H diện tích 298,3m², loại đất ONT và CLN, thuộc một phần thửa số 113, tờ bản đồ số 7, đất tại xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ngày 31 tháng 7 năm 2024, chị Trần Thị Thu K là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm: Chấp nhận yêu cầu của chị K, buộc ông Nguyễn Thanh T1 thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho chị K diện tích 1.000m² thuộc một phần thửa số 113, tờ bản đồ số 7, đất tại xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp theo giấy bán đất ngày 21/8/2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của ông Võ Chí T, bà Bùi Thanh H2 là ông Nguyễn Thế H3 và ông T, bà H2 có ý kiến xin được rút toàn bộ đơn khởi kiện và rút toàn bộ đơn kháng cáo.

Người đại diện hợp pháp của chị Trần Thị Thu K là chị Huỳnh Lệ L và chị K có ý kiến: Thống nhất việc rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo của nguyên đơn ông T và bà H2. Chị L và chị K xin được rút toàn bộ đơn khởi kiện (yêu cầu độc lập) và rút toàn bộ đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của cụ Võ Thị Ú là ông Hứa Văn Đ có ý kiến: Thống nhất việc rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo của ông T và bà H2 và thống nhất việc rút đơn khởi kiện (yêu cầu độc lập), rút đơn kháng cáo của chị K.

Việc rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo của ông T, bà H2 và việc rút đơn khởi kiện (yêu cầu độc lập), đơn kháng cáo của chị K là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác và được những người tham gia tố tụng đồng ý là phù hợp với quy định tại Điều 299 Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 106/2024/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 74/2025/TLPT-DS ngày 26 tháng 02 năm 2025, về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”, giữa:

1.1 Nguyên đơn:

1.1.1 Ông Võ Chí T, sinh năm 1969;

1.1.2 Bà Bùi Thị H, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông T, bà H: Ông Nguyễn Thế H3, sinh năm 1960. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 06/5/2025.

Địa chỉ: Tổ A, khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

1.2 Bị đơn:

1.2.1 Cụ Võ Thị Ú, sinh năm 1920;

1.2.2 Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1962;

1.2.3 Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người đại diện hợp pháp của cụ Ú: Ông Hứa Văn Đ, sinh năm 1967. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 24/10/202.

Địa chỉ: Số A, ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

1.3 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1 Chị Trần Thị Thu K, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của chị K: Chị Huỳnh Lệ L, sinh năm 1977. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 22/4/2025.

Địa chỉ: Số A, Lô E, đường Đ, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

1.3.2 Ngân hàng Thương mại Cổ phần N - Chi nhánh Đ2 - Phòng G.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng: Ông Huỳnh Trung K1 - Chức vụ: Phó Trưởng phòng Giao dịch Sa Đéc.

Địa chỉ: Số B, Đường H, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

2. Về án phí, chi phí tố tụng:

2.1 Về án phí sơ thẩm.

2.1.1 Ông T và bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.221.500 đồng, tổng cộng là 3.521.500 đồng. Số tiền tạm ứng án phí mà ông T, bà H đã nộp là 3.950.000 đồng theo biên lai thu số 0012248 ngày 24/02/2021, được trừ vào tiền án phí. Sau khi khấu trừ, ông T và bà H được nhận lại số tiền chênh lệch là 428.500 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

2.1.2 Chị Trần Thị Thu K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí mà chị K đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007174 ngày 20/01/2022, được trừ vào tiền án phí.

2.1.3 Ông Nguyễn Thanh T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông T số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007385 ngày 16/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

2.2 Về án phí phúc thẩm:

2.2.1 Ông T và bà H mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm của ông T, bà H mỗi người đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008947, số 0008946 cùng ngày 09/8/2024, được trừ vào tiền án phí. Sau khi khấu trừ, ông T và bà H mỗi người được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

2.2.2 Chị K phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm của chị K là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008937 ngày 31/7/2024, được trừ vào tiền án phí. Sau khi khấu trừ, chị K được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:

3.1 Buộc ông Võ Chí T và bà Bùi Thị H phải chịu số tiền là 3.826.895 đồng. Ông T và bà H đã nộp tạm ứng và đã chi xong.

3.2 Buộc chị Trần Thị Thu K phải chịu số tiền là 6.642.901 đồng. Chị K đã nộp tạm ứng và đã chi xong.

3.3 Về chi phí trưng cầu giám định: Buộc ông Võ Chí T và bà Bùi Thị H phải chịu số tiền là 10.000.000 đồng. Do cụ Ú nộp tiền tạm ứng và đã chi xong, nên ông T và bà H phải có nghĩa vụ nộp 10.000.000 đồng hoàn trả lại cho cụ Võ Thị Út .

Quyết định hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự có hiệu lực pháp luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS tỉnh Đồng Tháp;
- TAND huyện Cao Lãnh;
- CC THADS huyện Cao Lãnh;
- Phòng KTNV &THA- TAND Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Tấn Tặng